

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 328 /GDĐT

Quận 12, ngày 01 tháng 4 năm 2025

Về việc báo cáo kết quả thực hiện
công tác phòng, chống bạo lực gia đình
trên địa bàn Quận 12

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MG-MN, TH, THCS (CL,NCL);
- Hiệu trưởng Trường Chuyên biệt Ánh Dương.

Căn cứ Công văn số 2327/UBND-VHKHTT ngày 28/3/2025 của Ủy ban nhân dân quận về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn Quận 12.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn Quận 12 với các nội dung như sau:

1. Nội dung báo cáo:

- Báo cáo kết quả 2 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
- Báo cáo tổng kết mô hình phòng, chống bạo lực gia đình (giai đoạn 2010 - 2025).
- Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình (giai đoạn 2016 - 2025).
- Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 3284/KH-UBND-VHTT ngày 23/5/2022 của Ủy ban nhân dân quận về triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn Quận 12 (giai đoạn 2022 - 2025).

2. Hình thức báo cáo: Thực hiện nội dung báo cáo theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo tính đến hết tháng 3/2025. Văn bản báo cáo gửi phòng Giáo dục và Đào tạo, thông qua hộp thư điện tử ntthuong.q12@tphcm.gov.vn trước ngày 04/4/2025.

Đề nghị Thủ trưởng đơn vị thực hiện báo cáo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Thùy Trang





PHỤ LỤC ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

PHẦN I. BÁO CÁO KẾT QUẢ 2 NĂM THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT PCBLGD

1. Về tình hình BLGD

2. Đánh giá về tình hình thực thi pháp luật về PCBLGD

- Về nhận thức, chấp hành pháp luật về PCBLGD
- Về các giải pháp phòng ngừa BLGD;
- Về các giải pháp ngăn chặn, xử lý hành vi BLGD;
- Về các giải pháp bảo vệ, hỗ trợ người bị BLGD.

3. Về nguồn lực PCBLGD

- Kinh phí đầu tư cho PCBLGD;
- Nhân lực được giao nhiệm vụ triển khai PCBLGD.

4. Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong PCBLGD

5. Bài học kinh nghiệm trong triển khai, thi hành Luật PCBLGD

PHẦN II. BÁO CÁO TỔNG KẾT MÔ HÌNH PCBLGD

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG, NHÂN RỘNG, DUY TRÌ MÔ HÌNH

1. Công tác chỉ đạo xây dựng, nhân rộng, duy trì Mô hình theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân quận

2. Công tác chỉ đạo xây dựng, nhân rộng, duy trì Mô hình theo hình thức khác

- Lòng ghép với mô hình khác;
- Hoạt động độc lập theo đề xuất hướng dẫn của cơ quan khác.

3. Hoạt động truyền thông về mô hình, nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia mô hình

(Nội dung này làm rõ các hoạt động, sản phẩm truyền thông về PCBLGD cung cấp cho mô hình; tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ tham gia hoạt động, duy trì và vận hành mô hình...).

4. Kinh phí hoạt động, duy trì và nhân rộng mô hình

5. Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Mô hình PCBLGD

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA MÔ HÌNH PCBLGD

1. Đánh giá về các hoạt động của Mô hình PCBLGD theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Về hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Mô hình PCBLGD
- Về hoạt động của Câu lạc bộ xây dựng gia đình phát triển bền vững
- Về hoạt động của Nhóm PCBLGD
- Về hoạt động của Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng
- Về hoạt động của đường dây nóng (tiếp nhận, xử lý thông tin về BLGD).

2. Đánh giá về hoạt động của Mô hình lồng ghép nội dung về PCBLGD

- Về nội dung hoạt động
- Về hình thức hoạt động
- Tính hiệu quả

3. Đánh giá hoạt động của Mô hình PCBLGD do cơ quan, tổ chức khác xây dựng, triển khai nhân rộng và duy trì

- Về nội dung hoạt động
- Về hình thức hoạt động
- Tính hiệu quả

4. Thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm trong duy trì, nhân rộng mô hình PCBLGD

- Thuận lợi
- Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân
- Bài học kinh nghiệm

5. Bảng tổng hợp Mô hình PCBLGD

Bảng 1: Số mô hình do ngành văn hóa và thể thao đang chỉ đạo triển khai, nhân rộng và duy trì

Năm	Số mô hình chính	Số mô hình lồng ghép	Ghi chú
2010			
2011			
2012			
2013			
2014			
2015			
2016			

2017			
2018			
2019			
2020			
2021			
2022			
2023			
2024			
2025			

Bảng 2: Số Mô hình PCBLGD do cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn triển khai, nhân rộng và duy trì

Năm	Số mô hình chính	Số mô hình theo hướng dẫn của ngành khác		Ghi chú
		Hoạt động chuyên về PCBLGD	Số mô hình lồng ghép với các hoạt động khác	
2010				
2011				
2012				
2013				
2014				
2015				
2016				
2017				
2018				
2019				
2020				

2021				
2022				
2023				
2024				
2025				

PHẦN III. BÁO CÁO TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH VỀ PCBLGD (Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp bạo lực gia đình trên địa bàn Thành phố).

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

- Kết quả công tác quán triệt, tuyên truyền chủ trương, quan điểm của Đảng về PCBLGD.

- Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp về PCBLGD của địa phương gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Công tác kiểm tra việc thi hành chính sách, pháp luật về thực hiện quy chế phối hợp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH VỀ PCBLGD

1. Kết quả thực hiện công tác phối hợp phòng ngừa BLGD
2. Kết quả thực hiện công tác phối hợp trong truyền thông về PCBLGD
3. Kết quả thực hiện công tác phối hợp trong giáo dục chuyển đổi hành vi về PCBLGD
4. Kết quả thực hiện công tác phối hợp trong tư vấn về PCBLGD
5. Kết quả thực hiện công tác phối hợp trong hòa giải mâu thuẫn trong gia đình
6. Kết quả thực hiện công tác phối hợp duy trì hoạt động và nhân rộng các mô hình về PCBLGD

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

Tập trung đánh giá, nhận định những chuyển biến, thuận lợi trong việc thực hiện phối hợp liên ngành về PCBLGD; tác động tích cực của việc phối hợp liên ngành đối với việc PCBLGD nhằm ổn định an ninh trật tự tại địa phương, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Tập trung đánh giá các khó khăn, hạn chế, vướng mắc trong triển khai công tác phối hợp liên ngành về PCBLGD.

PHẦN IV. BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 3284/KH-UBND-VHTT NGÀY 23/5/20252 VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI ĐẾN NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 12 (giai đoạn 2022-2025).

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện 08 mục tiêu của Chương trình:

Đánh giá cụ thể mục tiêu đạt được (tỷ lệ %) đến năm 2025

Mục tiêu 1: Đạt 40% số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức tại các khu phố, ấp.

Mục tiêu 2: Phần đầu đạt 50% trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, quận, huyện có chuyên mục về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình được đăng tải thông tin định kỳ.

Mục tiêu 3: Đạt trên 70% người có nguy cơ bị bạo lực gia đình được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị bạo lực gia đình.

Mục tiêu 4: Phần đầu đạt 95% những người bị bạo lực gia đình khi phát hiện được bảo vệ, trợ giúp pháp lý và chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu 5: Phần đầu đạt trên 80% những người có hành vi bạo lực gia đình khi phát hiện được tư vấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực.

Mục tiêu 6: Phần đầu đạt 100% khu phố, ấp trên địa bàn Thành phố có lực lượng cộng tác viên dân số thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng.

Mục tiêu 7: Đạt 95% xã, phường, thị trấn duy trì Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

Mục tiêu 8: Đạt 90% người trực tiếp tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về phòng, chống bạo lực gia đình. Kết quả đạt được theo nhiệm vụ

2. Kinh phí chỉ cho triển khai Chương trình

3. Thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm

III. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH

Bảng 3: Số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tại các thôn, tổ dân phố

ST T	Nội dung	Đơn vị	2022	2023	2024	T3/2025	Tổng
---------	----------	--------	------	------	------	---------	------

1	Tổng số hộ gia đình	Hộ					
2	Tổng số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD	Hộ					
3	Tổng số buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD	Buổi					
4	Tỷ lệ số hộ gia đình tham gia buổi nói chuyện chuyên đề về PCBLGD	%					

Bảng 4: Số người có nguy cơ bị BLGD được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị BLGD (Đơn vị tính: Người)

Nội dung	2022	2023	2024	T3/2025	Tổng
Số người có nguy cơ bị BLGD trên địa bàn					
Số người có nguy cơ bị BLGD được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị BLGD					

Bảng 5: Số người bị BLGD khi phát hiện được bảo vệ, trợ giúp pháp lý và chăm sóc sức khỏe (Đơn vị tính: Người)

Nội dung	2022	2023	2024	T3/2025	Tổng
Số người bị BLGD được phát hiện					
Số người bị BLGD được trợ giúp pháp lý					
Số lượt bệnh nhân là người bị BLGD					
Số lượt người bị BLGD được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe					

Bảng 6: Số người có hành vi BLGD khi phát hiện được tư vấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực (Đơn vị tính: Người)

Nội dung	2022	2023	2024	T3/2025	Tổng
Số người có hành vi BLGD được phát hiện					
Số người có hành vi BLGD bị xử phạt vi phạm hành chính					
Số người có hành vi BLGD bị đề nghị truy tố xét xử					
Số người có hành vi BLGD khi được phát hiện được tư vấn					
Số người có hành vi BLGD khi được phát hiện được cung cấp kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực					

Bảng 7: Số người trực tiếp tham gia PCBLGD các cấp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về PCBLGD (Đơn vị tính: Người)

Nội dung	Đơn vị tính	2022	2023	2024	T3/2025	Tổng
Số lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về PCBLGD được tổ chức	Lớp					
Số người trực tiếp tham gia PCBLGD các cấp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về PCBLGD	Người					

Bảng 8: Kinh phí chỉ cho công tác PCBLGD
(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Nội dung	2022	2023	2024	2025	Tổng
Kinh phí của Ngành VHTTDL					
Kinh phí của Ngành khác					
Kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác					
Tổng					

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP**I. Kết luận kết quả PCBLGD**

1. Về công tác triển khai, thi hành Luật PCBLGD
2. Về triển khai, nhân rộng, duy trì Mô hình PCBLGD
3. Về phối hợp liên ngành trong PCBLGD
4. Về Xây dựng, triển khai Chương trình PCBLGD

II. Kiến nghị, đề xuất giải pháp

1. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ
2. Các Bộ, ngành Trung ương có liên quan
3. Ủy ban nhân dân Thành phố